

Số: 24/2021/QĐST- HNGĐ

Mỹ Hào, ngày 10 tháng 3 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 147, 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 51, 55, 81,82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 21/2021/TLST- HNGĐ ngày 24/02/2021 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn gồm những người tham gia tố tụng sau:

** Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

- Anh Phạm Sỹ Q - sinh năm 1980.

HKTT: Tổ dân phố LĐ, phường Phùng Chí K, tx MH, tỉnh H Y

- Chị Nguyễn Thị H- Sinh năm 1982.

HKTT: Tổ dân phố LĐ, phường Phùng Chí K, tx MH, tỉnh H Y

** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

- Cháu Phạm Thị Vân A, sinh ngày 19/01/2004

- Cháu Phạm Thị Mai H1, sinh ngày 21/8/2009

HKTT: Tổ dân phố LĐ, phường Phùng Chí K, tx MH, tỉnh H Y

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Phạm Sỹ Q và chị Nguyễn Thị H kết hôn hợp pháp nên có căn cứ xem xét giải quyết việc ly hôn. Anh Q và chị H thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Chị Nguyễn Thị H và anh Phạm Sỹ Q có 02 con chung là cháu Phạm Thị Vân A, sinh ngày 19/01/2004 và cháu Phạm Thị Mai H1, sinh ngày 21/8/2009. Chị H và anh Q thoả thuận để anh Q trực tiếp nuôi dưỡng cả hai cháu đến khi thành niên, chị H không phải cấp dưỡng nuôi con. Đồng thời quan diêm của cháu A và cháu H1 đều muốn ở với bố do đó sẽ giao cả hai cháu cho anh Q trực tiếp nuôi dưỡng.

[3] Về tài sản chung, công sức, công nợ và ruộng canh tác: Anh Q và chị H tự thoả thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết do đó không xem xét.

[4] Về lệ phí: Chị H và anh Q thống nhất và thỏa thuận để anh Q là người chịu toàn bộ lệ phí yêu cầu giải quyết việc dân sự. Việc thỏa thuận này là hoàn toàn tự nguyện nên được chấp nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Phạm Sỹ Q và chị Nguyễn Thị H thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị H và anh Phạm Sỹ Q có 02 con chung là cháu Phạm Thị Vân A, sinh ngày 19/01/2004 và cháu Phạm Thị Mai H1, sinh ngày 21/8/2009. Chị H và anh Q thỏa thuận để anh Q trực tiếp nuôi dưỡng cả hai cháu đến khi thành niên, chị H không phải cấp dưỡng nuôi con. Chị H có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, anh Q không được ngăn cản và gây khó khăn.

Chị H có quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con nếu chị và anh Q có thỏa thuận về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con phù hợp với lợi ích của con hoặc nếu thấy anh Q không còn đủ điều kiện trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- Về tài sản chung, công sức, công nợ và ruộng canh tác: Anh Q và chị H tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí: Anh Q tự nguyện nộp 300.000 đồng lệ phí việc dân sự. Đối trừ với số tiền tạm ứng lệ phí 300.000đ theo biên lai số 0004371. Anh Q đã nộp đủ lệ phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Phòng KTNV và THA - TAND tỉnh.
- VKSND + THA thị xã.
- UBND phường Phùng Chí K
- Các đương sự.
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Ngọc Lâm